– Này cháu, vì sao nãy giờ cháu cứ đứng lom khom thế ?

– Tâu Bệ hạ, ban nãy cháu bị quan thị vệ đuổi, cuống quá nên... đứt dải rút ạ.

3. Triều đình được mẻ cười vỡ bụng. Tiếng cười thật dễ lây. Ngày hôm đó, vương quốc nọ như có phép mầu làm thay đổi. Đến đâu cũng gặp những gương mặt tươi tỉnh, rạng rỡ. Hoa bắt đầu nở. Chim bắt đầu hót. Còn những tia nắng mặt trời thì nhảy múa và sỏi đá cũng biết reo vang dưới những bánh xe. Vương quốc u buồn đã thoát khỏi nguy cơ tàn lụi.

(*Theo* Trần Đức Tiến)

3. Thay nhau đọc từ ngữ và lời giải nghĩa :

– ***Tóc để trái đào*** : đầu cạo trọc, chỉ để lại vài ba mớ tóc trông như quả đào.

– ***Vườn ngự uyển*** : vườn hoa trong cung vua.

4. Cùng luyện đọc.

Mỗi em đọc 1 đoạn, nối tiếp nhau đến hết bài. (Chú ý đọc giọng vui, bất ngờ, hào hứng. Đọc phân biệt lời các nhân vật (giọng nhà vua : dỗ dành ; giọng cậu bé : hồn nhiên).

5. Thảo luận, trả lời câu hỏi :

1) Cậu bé phát hiện ra những chuyện buồn cười ở đâu ? (Ở nhà vua ? Ở quan coi vườn ngự uyển ? Ở chính mình ?)

2) Vì sao những chuyện ấy buồn cười ? Nói tiếp để hoàn chỉnh ý :

Vì những chuyện ấy bất ngờ và trái ngược với tự nhiên : trong buổi thiết triều nghiêm trang, nhà vua ..., quan coi vườn ngự uyển ..., chính cậu bé ... .

3) Nối từ ngữ chỉ sự vật ở cột A với từ ngữ tả sự vật đó ở cột B để tạo thành các câu nói về sự thay đổi của vương quốc khi có tiếng cười :

A	B
a) Những gương mặt	1) bắt đầu hót.
b) Hoa	2) biết reo vang dưới những bánh xe.
c) Chim	3) tươi tỉnh, rạng rỡ.
d) Tia nắng mặt trời	4) bắt đầu nở.
e) Sỏi đá	5) nhảy múa.

6. Thi đọc câu chuyện theo vai.

Mỗi nhóm cử 3 bạn thi đọc câu chuyện theo vai với các nhóm khác. Cả lớp bình chọn nhóm đọc hay nhất.

*****

7. Đọc bài văn sau :

Con tê tê



Con tê tê còn có tên gọi là con xuyên sơn. Vì người ta bảo con tê tê có thể đào thủng núi.

Bộ vảy của tê tê màu đen nhạt, rất giống vảy cá gáy nhưng cứng và dày hơn nhiều. Bộ vảy như một bộ giáp sắt che kín từ đầu xuống đến sát các ngón chân và tận mút chóm đuôi.

Tê tê săn mồi trông thật lạ mắt. Thức ăn của nó là sâu bọ, nhưng chủ yếu là các loài kiến. Miệng tê tê nhỏ, hai hàm chỉ có lợi, không có răng. Nhưng bù lại, nó có cái lưỡi để bắt mồi rất lợi hại. Nó thè cái lưỡi dài, nhỏ như chiếc đũa, xẻ làm ba nhánh, đục thủng tổ kiến rồi thò lưỡi vào sâu bên trong. Đợi kiến bâu kín lưỡi, tê tê rụt lưỡi vào mõm, tóp tép nhai cả lũ kiến xấu số. Cứ như thế, tê tê ăn tổ kiến nào thì ăn kì hết mới thôi.

Đặc biệt nhất là tê tê có bốn chân ngắn ngủn với bộ móng cực sắc và khoẻ. Khi đào đất, nó dũi đầu xuống đào nhanh như một cái máy, chỉ cần chừng nửa phút đã ngập nửa thân mình nó. Khi ấy, dù có ba người lực lưỡng túm lấy đuôi nó kéo ngược cũng không ra. Trong chớp nhoáng, tê tê đã ẩn mình trong lòng đất.

Tuy vậy, tê tê cũng có một nhược điểm rất kì lạ. Bao nhiêu người túm đuôi kéo không ra, nhưng chỉ cần một cái que lùa theo phía dưới đuôi khẽ chọc một nhát là tê tê lập tức cuộn tròn như quả bóng lăn ra ngoài miệng lỗ.

Tê tê là loài thú hiền lành, chuyên diệt sâu bọ. Vì vậy, chúng ta cần bảo vệ nó.

(*Theo* Vi Hồng – Hồ Thuỷ Giang)

8. Cùng thực hiện yêu cầu trong phiếu học tập.

a) Nối từ ngữ ở cột A với nội dung tương ứng ở cột B để có nội dung chính của các đoạn trong bài *Con tê tê*.

A	B
Đoạn 1	Miêu tả nhược điểm của tê tê.
Đoạn 2	Mở bài – Giới thiệu chung về con tê tê.
Đoạn 3	Miêu tả bộ vảy tê tê.
Đoạn 4	Kết bài – Tê tê là loài vật có ích, con người cần bảo vệ nó.
Đoạn 5	Miêu tả chân, bộ móng của tê tê và cách nó đào đất.
Đoạn 6	Miêu tả miệng, hàm, lưỡi của tê tê và cách tê tê săn mồi.

LIVEWORKSHEETS